

Bản án số: 14/2020/HS -ST  
Ngày: 12-05-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Xa Quý Thạo

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Văn Ớn và bà Bùi Thị Linh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Minh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Công Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 05 năm 2020. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 03 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Văn Đ, sinh ngày 04/04/1981 tại: Xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Xóm B, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H, sinh năm: 1951 và bà Bùi Thị R, sinh năm 1950; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2020 đến nay; được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

**- Người chứng kiến:**

+ Ông Bùi Đức B, sinh năm 1960. Nơi cư trú: Xóm B, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình (*vắng mặt*).

+ Ông Bùi Văn H, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Xóm B, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình (*vắng mặt*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do bản thân nghiện ma túy, nên khoảng 21 giờ, ngày 31/01/2020 Bùi Văn Đ một mình đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông đi đường không quen biết từ nhà ở xóm B, xã Y đến khu vực cầu cứng thuộc thị trấn V, huyện L tìm mua ma túy và mua được ma túy với số tiền 1.000.000đ (*một triệu*

*đồng*) của một người đàn ông không quen biết, không rõ đặc điểm nhận dạng. Có được ma túy Đ đi bộ trở về nhà. Sau đó, Đ lấy 01 (một) gói ma túy ra để sử dụng và chia 08 (tám) gói ma túy còn lại thành 09 (chín) gói ma túy để dùng dần. Mục đích Đ mang ma túy về nhà là để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/02/2020, tổ công tác Công an huyện Lạc Sơn và Công an xã Y đến gia đình Đ để gọi hỏi thì phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại vị trí Đ đang ngồi ở hiên nhà 03 (ba) gói giấy bạc bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng và 06 (sáu) gói giấy bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (*Đ khai là ma túy*).

Khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 01/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình giám định 03 (ba) gói giấy bạc bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng và 06 (sáu) gói giấy bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi tên Bùi Văn Đ. Tại bản kết luận giám định số 23/KLGD-CAT-PC09 ngày 07/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đã kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong 09 (chín) gói trong phong bì niêm phong có tổng khối lượng 1,35g (*một phẩy ba mươi lăm gam*) là ma túy, loại Heroine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn, Bùi Văn Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Bùi Văn Đ vào ngày 31/01/2020 tại thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình do không rõ tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng nên không có căn cứ để xác minh và xử lý.

*\* Vật chứng của vụ án:*

09 (chín) mẫu ma túy, loại heroine (*Gói 1: 0,15g; Gói 2: 0,13g; Gói 3: 0,16g; Gói 4: 0,05g; Gói 5: 0,05g; Gói 6: 0,06g; Gói 7: 0,06g; Gói 8: 0,07g; Gói 9: 0,05g*) cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định đã được niêm phong theo quy định, hiện chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn bảo quản chờ giải quyết theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 31 tháng 03 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đã truy tố Bùi Văn Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Lạc Sơn, sau khi xem xét, đánh giá toàn bộ nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ từ 18 đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106

của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu để xuất huỷ đối với khối lượng chất ma túy, loại Heroine cùng cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định.

Bị cáo Bùi Văn Đ đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Lạc Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai nhận của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 01/02/2020; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định số 23/KLGD-CAT-PC09 ngày 07/02/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình; lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 01/02/2020 tại xóm B, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình, Bùi Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,35g (*một phẩy ba mươi lăm gam*) là ma túy, loại Heroine trong tại nơi ở với mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, việc bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm hại đến chính sách về quản lý chất gây nghiện của Nhà nước CHXHCN Việt Nam. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được tính chất, mức độ sai trái do hành vi gây ra. Song vì là đối tượng nghiện ma túy nên bị cáo đã cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do vậy, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện.

[4] Xét nhân thân của bị cáo: Trước khi phạm tội bị cáo Bùi Văn Đ chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi; bị

cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mường) sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có bố đẻ được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến. Đây là các tình tiết cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự trong quá trình lượng hình. Bị cáo Bùi Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho Bùi Văn Đ ngày 31/01/2020 tại khu vực thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Xét thấy chưa có cơ sở xem xét, xử lý do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Căn nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tình tiết cụ thể của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như đáp ứng mục đích đấu tranh phòng ngừa tội phạm trên địa bàn là cần thiết.

Ngoài ra, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Song xem xét cụ thể trường hợp của bị cáo, xét thấy việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là không có tính khả thi. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Văn Đ.

[8] Về vật chứng vụ án: Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy đối với 09 (chín) mẫu ma túy, loại Heroine (Gói 1: 0,15g; Gói 2: 0,13g; Gói 3: 0,16g; Gói 4: 0,05g; Gói 5: 0,05g; Gói 6: 0,06g; Gói 7: 0,06g; Gói 8: 0,07g; Gói 9: 0,05g) cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định đã được niêm phong theo quy định.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

+ Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 01/02/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu để xuất hủy đối với 09 (chín) mẫu ma túy, loại Heroine (*Gói 1: 0,15g; Gói 2: 0,13g; Gói 3: 0,16g; Gói 4: 0,05g; Gói 5: 0,05g; Gói 6: 0,06g; Gói 7: 0,06g; Gói 8: 0,07g; Gói 9: 0,05g*) cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định đã được niêm phong theo quy định.

*(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa công an huyện Lạc Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn ngày 31/03/2020).*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Bùi Văn Đ phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Căn cứ khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Hòa Bình (b/c);
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình
- Công an huyện Lạc Sơn;
- Chi cục THADS Lạc Sơn ;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình
- Bị cáo+ Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ vụ án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Xa Quý Thạo**

